

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 02 - 2018

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và ông Đinh Ngọc Hùng .

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 643/2017/TLST – HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/01/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị Tuyết N, sinh năm 1993. HKTT: 12/1 L, phường A, Quận B, Thành phố C. Cư trú tại: 12/24 L, Phường A, Quận B, Thành phố C.(có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Thổng Cún S, sinh năm 1986. Cư trú tại: Số 80, đường số 5, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh D. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Lưu Thiện T sinh năm 1970. Cư trú tại: 12/24 L, Phường A, Quận B, Thành phố C. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Lưu Thị Tuyết N và ông Thổng Cún S kết hôn tự nguyện và ngày 10/04/2012 được UBND xã B, huyện T, tỉnh D cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ngay sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, ông S sống không có trách nhiệm với vợ con, từ giữa năm 2012 đến nay vợ chồng sống ly thân và không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay bà N xin được ly hôn với ông S thì ông S không đồng ý vì ông còn thương vợ con, ông S đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Thổng Lưu Gia B, sinh ngày

07/7/2012 hiện đang sống với bà N. Khi ly hôn, bà N yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà N và ông S khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về nợ chung: Bà N, ông S khai không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom: Tòa án thu thập chứng cứ đầy đủ, Hội đồng xét xử đúng quy định bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Thổng Cún S đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông là hoàn toàn tự nguyện (BL11). Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị Tuyết N và ông Thổng Cún S kết hôn không vi phạm điều kiện kết hôn và ngày 10/04/2012 được UBND xã B, huyện T, tỉnh D cấp giấy chứng nhận kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo hộ. Bà N cho rằng: Ngay sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, ông S sống không có trách nhiệm với vợ con, từ giữa năm 2012 đến nay vợ chồng sống ly thân và không còn thực hiện quyền, nghĩa vụ chung của vợ chồng. Bà N xin ly hôn với ông S nhưng ông S không đồng ý vì còn thương vợ con. Mặc dù ông S muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng ông không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng, khi Tòa án triệu tập ông đến Tòa án làm việc và tham gia hòa giải thì ông đều vắng mặt không có lý do. Theo đơn xác nhận ngày 19/12/2017 của bà N (BL 08), Biên bản xác minh ngày 20/12/2017 của Tòa án (BL 22) và lời khai người làm chứng đều xác định, từ năm 2012 đến nay bà N và cháu Thổng Lưu Gia B cư trú cùng địa chỉ với gia đình ông Lưu Thiện T chứ không cư trú và sinh sống cùng ông S tại địa phương. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông S ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà N xin được ly hôn với ông S là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Thổng Lưu Gia B, sinh ngày 07/7/2012 hiện đang sống với bà N. Bà N yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con. Do cháu B từ khi sinh ra đến nay được bà N nuôi dưỡng, thời gian bà N nuôi con đã đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu nên yêu cầu nuôi con của bà N là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Bà N và ông S khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

[5] Về nợ chung: Bà N và ông S khai không có.

[6] Về án phí: Bà N phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ-ST, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang nộp án phí.

[7] Ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Xử cho bà Lưu Thị Tuyết N và ông Thổng Cún S ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Thổng Lưu Gia B, sinh ngày 07/7/2012 cho bà Lưu Thị Tuyết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà N không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà N và ông S khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà N và ông S khai không có.

- Về án phí: Bà N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang nộp án phí, theo biên lai thu số 005706 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Bà N đã nộp đủ tiền án phí.

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THA DS cùng cấp;
- UBND xã B (số 42 ngày 10/4/2012)
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Bích Liễu